TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 202/2024/QĐST - HNGĐ	*Trà C, ngày 18 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 339/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 10/02/2000

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Anh Tăng Th, sinh ngày 13/9/1998

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Tăng Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Tăng Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung có 01 người con tên Tăng Nguyễn Khả Ngh, sinh ngày 28/10/2023, chị Nguyễn Thị Nh và anh Tăng Th thỏa thuận thống nhất như sau:

Anh Tăng Th đồng ý giao con chung tên Tăng Nguyễn Khả Ngh, sinh ngày 28/10/2023 cho chị Nguyễn Thị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2024.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này. Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Tăng Th thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, chị Nguyễn Thị Nh và anh Tăng Th mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và anh Tăng Th còn phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng, nhưng chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện chịu toàn bộ án phí thay cho anh Tăng Th nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị Nguyễn Thị Nh đã nộp theo biên lai thu số 0002732 ngày 08/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THA huyện Trà C;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Kim Riêng